

Số: 1134 /TB-VKS

Yên Bái, ngày 05 tháng 7 năm 2023

## THÔNG BÁO

Về việc công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện  
dự toán NSNN quý II năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;  
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy  
định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính  
hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được  
ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ  
Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày  
15/6/2017;

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái Thông báo công khai số liệu thực hiện  
và thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước của quý II năm 2023 như sau:

### 1. Chi đầu tư phát triển

Công trình trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái

- Tổng giao vốn: 2.584.000.000 đồng.
- Thực hiện giải ngân trong quý II: 122.716.000 đồng.
- Thực hiện lũy kế năm: 1.843.277.000 đồng
- Tỷ lệ giải ngân 71,33 % kế hoạch vốn giao.

### 2. Chi ngân sách nhà nước

- Kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng
- Kinh phí được sử dụng trong năm: 38.513.100.000 đồng  
Trong đó: 33.531.400.000 đồng - Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ  
4.770.500.000 đồng - Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ  
211.200.000 đồng - Kinh phí đào tạo nghiệp vụ

- Thực hiện trong quý II: 9.002.681.200 đồng  
Trong đó: 8.070.745.800 đồng - Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ  
899.960.400 đồng - Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ  
31.975.000 đồng - Kinh phí đào tạo nghiệp vụ

- Thực hiện lũy kế năm: 17.335.712.210 đồng  
Trong đó: 16.343.959.210 đồng - Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ  
937.193.000 đồng - Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ  
54.560.000 đồng - Kinh phí đào tạo nghiệp vụ

### 3. Kết quả đạt như sau: (Chi tiết phụ lục đính kèm)

- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ 8.070.745.785 đồng, trong quý đạt 24,1%; lũy kế đạt 48,7% so kế hoạch dự toán giao.
- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: 899.960.400 đồng, trong quý đạt 18,9%; lũy kế đạt 19,6% so kế hoạch dự toán giao.
- Kinh phí đào tạo nghiệp vụ: 31.975.000 đồng, trong quý đạt 15,1%; lũy kế đạt 25,8% so kế hoạch dự toán giao.

Trên đây là thông báo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý II năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái./.

**Nơi nhận:**

- C3 VKSTC (để báo cáo)
- Trang tin điện tử (để đăng tin)
- Lưu VT, KT

**TL. VIỆN TRƯỞNG  
CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Trần Anh Đào**

Đơn vị: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái  
Chương: 004



**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH**  
**Quý II năm 2023**

(Kèm theo Thông báo số 134 /TB-VKS ngày 05/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý II năm 2023	So sánh thực hiện quý /Dự toán năm (tỷ lệ%)	So sánh thực hiện quý với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	<b>TỔNG SỐ THU, CHI NỢP NGÂN SÁCH PHÍ, LỆ PHÍ</b>				
I	<b>Số thu phí, lệ phí</b>				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>				
1	Chi sự nghiệp				
2	Chi quản lý hành chính				
III	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	<b>DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>				
I	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	38.513.100,0	9.002.681,2	23,4	
1	<b>Chi quản lý hành chính</b>	38.301.900,0	8.970.706,2	23,4	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	33.531.400,0	8.070.745,8	24,1	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	4.770.500,0	899.960,4	18,9	
2	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>				
3	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	211.200,0	31.975,0	15,1	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	211.200,0	31.975,0	15,1	
4	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>				
5	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>				
6	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>				
7	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>				
8	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>				
9	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>				
10	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>				

## CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

Quý II năm 2023

(Kèm theo Thông báo số 134/TB-VKS ngày 05/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái)

Đơn vị tính: đồng

	Tên đơn vị	Tổng dự toán giao thực hiện trong năm	Tổng số	Thực hiện chi NSNN trong quý II/2023			So sánh thực hiện quý năm cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)	
				Kính phí thực hiện chế độ tự chủ	Trong đó			
					Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề		
1	2	3	4	5	6	7	8=4/3	9
1	Văn phòng VKS tỉnh	19.246.400.000	4.136.905.900	3.300.467.500	804.463.400	31.975.000	21,5	
2	VKS thành phố Yên Bái	3.047.200.000	800.075.000	798.275.000	1.800.000		26,3	
3	VKS huyện Yên Bình	2.459.600.000	594.051.705	588.891.705	5.160.000		24,2	
4	VKS huyện Trấn Yên	2.116.800.000	553.328.800	552.656.800	672.000		26,1	
5	VKS huyện Văn Yên	2.049.100.000	574.915.200	572.615.200	2.300.000		28,1	
6	VKS huyện Lục Yên	1.803.300.000	430.323.000	430.323.000			23,9	
7	VKS huyện Văn Chấn	2.114.300.000	565.135.800	557.135.800	8.000.000		26,7	
8	VKS thị xã Nghĩa Lộ	2.170.600.000	475.630.800	475.630.800			21,9	
9	VKS huyện Trạm Tấu	1.743.300.000	449.375.280	449.375.280			25,8	
10	VKS huyện Mù Cang Chải	1.762.500.000	422.939.700	345.374.700	77.565.000		24,0	
<b>Tổng cộng</b>			<b>9.002.681.185</b>	<b>8.070.745.785</b>	<b>899.960.400</b>	<b>31.975.000</b>	<b>23,4</b>	